

Kinh tế Việt Nam năm 2007:

## Nhận diện "chướng ngại vật"

GS., TSKH. TAO HỮU PHÙNG

Phó Chủ nhiệm UBKT&NS của Quốc hội

*Năm 2006 đã khép lại với những thành công to lớn của đất nước trên lĩnh vực đối ngoại cũng như phát triển kinh tế. Việc Việt Nam đã trở thành thành viên chính thức của WTO mở ra cơ hội lớn cũng như thách thức không nhỏ đối với nền kinh tế của chúng ta trong năm 2007. "Giải mã" thách thức, tận dụng thời cơ để vươn lên là nhiệm vụ trọng tâm của toàn Đảng, toàn dân ta trong mùa xuân mới này...*

### Nhìn lại kinh tế Việt Nam năm 2006

Năm 2006, mặc dù cả nước gặp nhiều khó khăn: bão lũ, hạn hán, dịch bệnh ở người, gia súc, cây trồng diễn ra ở nhiều nơi, gây hậu quả nghiêm trọng; giá xăng dầu, nguyên liệu trên thế giới biến động thất thường; những rào cản mới trong thương mại quốc tế gây trở ngại không ít... nhưng tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP) của cả nước vẫn đạt gần 8,2%. Tuy thấp hơn mức tăng trưởng của năm 2005 (8,4%) nhưng chỉ tiêu trên vẫn vượt kế hoạch đề ra (8%). GDP bình quân đầu người đạt trên 11,5 triệu đồng, tương đương 720 USD (năm 2005 đạt trên 10 triệu đồng, tương đương 640 USD). Giá trị tăng thêm của ngành công nghiệp và xây dựng đạt 10,4 - 10,5% (kế hoạch là 10,2%); giá trị tăng thêm các ngành dịch vụ đạt 8,2 - 8,3% (kế hoạch là 8%); tổng kim ngạch xuất khẩu tăng trên 20% (kế hoạch là 16,4%); tổng nguồn vốn đầu tư toàn xã hội đạt 390,5 nghìn tỷ đồng, bằng khoảng 40% GDP, vượt kế hoạch đề ra là 38,6% GDP; thu NSNN tăng 19 % so với dự toán; tổng chi NSNN vượt dự toán 20%...

Hoạt động đối ngoại và hội nhập kinh tế quốc tế đạt được nhiều kết quả nổi bật đã "tiếp sức" cho thu hút FDI có một năm tăng trưởng đột

biến. Cơ cấu ngành kinh tế từng bước chuyển dịch theo hướng CNH, HDH; công nghiệp chuyển dịch theo hướng giảm tỷ trọng kinh tế nhà nước, tăng tỷ trọng kinh tế ngoài quốc doanh và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. Cân đối NSNN, tiền tệ, thanh toán quốc tế... tiếp tục được ổn định theo chiều hướng tích cực; công tác xóa đói giảm nghèo ngày càng hiệu quả hơn

Ngoài một số kết quả đạt được như trên, kinh tế Việt Nam trong năm 2006 cũng bộc lộ những tồn tại và yếu kém, đó là:

● *Nhịp độ tăng trưởng kinh tế cao, nhưng chất lượng và hiệu quả còn thấp, khả năng cạnh tranh của cả nền kinh tế cũng như từng sản phẩm còn yếu kém.* Đóng góp chủ yếu vào tăng trưởng kinh tế vẫn là vốn (chiếm trên 60%) và lao động; hàm lượng trí tuệ, khoa học, công nghệ trong sản phẩm hàng hóa, dịch vụ chưa cao; chưa tương xứng với tiềm năng của lĩnh vực này và yêu cầu phát triển của nền kinh tế. Cơ cấu nhiều cây trồng, vật nuôi chưa định hình rõ nét, vẫn còn lúng túng trong chiến lược dài hạn, đặc biệt trong phát triển cây công nghiệp, vùng nguyên liệu cho công nghiệp chế biến, nuôi trồng thủy sản. Hiệu quả kinh tế trên một đồng chi phí giảm so với năm 2005; thu nội địa không kể đầu thô năm 2006 chiếm 52,6% tổng thu NSNN (bình

quân 5 năm trước là 52,4%), nhưng trong đó, thu từ đất đã chiếm trên 10% tổng thu nội địa.

● *Đầu tư phát triển chuyển biến tích cực, tuy nhiên khả năng khai thác tiềm năng của nền kinh tế chưa cao; quản lý và sử dụng các nguồn lực phát triển còn nhiều bất cập, gây thất thoát, lãng phí lớn.* Tổng nguồn vốn huy động toàn xã hội cho đầu tư phát triển đạt cao (40%/GDP), trong đó nguồn vốn từ kinh tế dân doanh, kinh tế tập thể đã được tập trung khai thác và bước đầu phát huy hiệu quả. Tuy nhiên, việc sử dụng các nguồn vốn đầu tư từ NSNN, trái phiếu Chính phủ, tín dụng nhà nước... thực hiện đạt thấp, chất lượng công trình và hiệu quả đầu tư chưa tương xứng với nguồn vốn. Nhiều dự án, công trình triển khai chậm, không đúng tiến độ, không ít công trình, dự án có khối lượng hoàn thành chậm được nghiệm thu, thanh quyết toán, bàn giao đưa vào sử dụng, kể cả công trình trọng điểm quốc gia, gây lãng phí và giảm hiệu quả đầu tư. Còn có công trình đầu tư xong không khai thác được hoặc sử dụng không có hiệu quả, năng lực khai thác thấp hơn nhiều so với công suất thiết kế. Nợ tồn đọng XDCB phải xử lý theo Nghị quyết của Quốc hội vẫn chưa được giải quyết dứt điểm.

● *Cơ chế phân bổ nguồn lực*



của Nhà nước, phân chia các lợi ích kinh tế vẫn chưa thực sự là động lực thúc đẩy nâng cao năng suất lao động. Việc phân bổ nguồn lực, phân chia các lợi ích kinh tế còn chưa hợp lý, một phần nguồn lực của Nhà nước và ngân quỹ quốc gia chưa được quy định đầy đủ, rõ ràng trong các văn bản pháp luật. Những yếu kém trong công tác quản lý đã dẫn đến việc giao, phân chia và sử dụng các nguồn lực chưa đúng mục tiêu, đối tượng, bị chiếm dụng và sử dụng lãng phí. Một phần đáng kể thu nhập quốc dân vẫn chưa được phân phối công khai, minh bạch; còn tình trạng lòng vòng, vụ lợi hoặc phân phối kiểu bình quân, chưa gắn chặt với số lượng, chất lượng, hiệu quả lao động và công tác.

● *Các vấn đề xã hội tồn tại nhiều khó khăn thách thức.* Chất lượng giáo dục ở các cấp học chưa cao, những tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích còn phổ biến; tệ nạn xã hội chậm được đẩy lùi; tai nạn giao thông vẫn gia tăng chưa kiểm soát được.

## Cơ hội và thách thức trong năm 2007

Bước sang năm 2007, để nền kinh tế Việt Nam đạt được các chỉ tiêu chủ yếu mà Kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XI đề ra... chúng ta phải nhận thức rõ thách thức, đồng thời tận dụng tốt thời cơ, vận hội mới. Việt Nam vừa tổ chức thành công Hội nghị cấp cao APEC 14 và trở thành thành viên chính thức của Tổ chức thương mại thế giới (WTO); Quốc hội Hoa Kỳ cũng vừa thông qua Quy chế bình thường hóa quan hệ thương mại vĩnh viễn (PNTR) đối với chúng ta, đã tạo ra những *tiền đề thuận lợi cho năm 2007 này. Cụ thể:*

● *Cơ hội mở rộng thị trường và tăng xuất khẩu để hàng hóa của Việt Nam thâm nhập sâu, rộng và bền vững tới mọi thị trường quốc tế.* Phát huy lợi thế điều kiện tự nhiên và chi phí lao động rẻ trong một số ngành như nông nghiệp, dệt may, thủy sản, giày da, dầu thô, chúng ta hoàn toàn có thể tăng chất lượng và sản lượng hàng hóa xuất khẩu của những lĩnh vực này...

● *Thu hút đầu tư nước ngoài vào Việt Nam hứa hẹn sẽ tiếp tục tăng khá nhờ môi trường pháp lý dần hoàn chỉnh và minh bạch hơn khi đã là thành viên của WTO.*

Ngoài ra, cơ hội tiếp cận thị trường của các thành viên WTO khác một cách bình đẳng và minh bạch theo đúng chuẩn mực của WTO cũng là yếu tố quan trọng để thu hút vốn đầu tư của nước ngoài.

● *Sức cạnh tranh của nền kinh tế được nâng lên thông qua việc giảm thuế.* Việc cắt giảm hàng rào phi quan thuế, mở cửa thị trường dịch vụ sẽ khiến môi trường kinh doanh ở nước ta ngày càng trở nên cạnh tranh hơn. Trước sức ép hội nhập, các doanh nghiệp trong nước sẽ phải vươn lên tự hoàn thiện mình, từ đó nâng cao tính hiệu quả và sức cạnh tranh cho toàn bộ nền kinh tế. Ngoài ra, giảm thuế và loại bỏ các hàng rào phi quan thuế cũng sẽ giúp các doanh nghiệp tiếp cận các yếu tố đầu vào với chi phí hợp lý hơn, từ đó có thêm cơ hội để nâng cao sức cạnh tranh không những ở trong nước mà còn trên thị trường quốc tế.

Ngoài các cơ hội có thể tận, để phát huy, thì trong năm 2007, kinh tế Việt Nam cũng sẽ chịu nhiều thách thức phải vượt qua là:

● *Sức ép cạnh tranh sẽ ngày càng lớn:* Việc giảm thuế, cắt giảm hàng rào phi quan thuế, loại bỏ trợ cấp, mở cửa thị trường dịch vụ... sẽ là thách thức không nhỏ đối với nhiều doanh nghiệp, nhất là những DNNN, nguy cơ phá sản của một bộ phận doanh nghiệp và nguy cơ thất nghiệp sẽ tăng lên. Vì vậy, các doanh nghiệp sẽ không có cách nào khác là chủ động sẵn sàng đối diện với thách thức này bởi đó là hệ quả tất yếu của sự phát triển, là chặng đường mà mỗi quốc gia đều phải đi qua, chứ không chỉ riêng Việt Nam. Riêng lĩnh vực nông nghiệp, có thể sẽ gặp nhiều khó khăn hơn bởi chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp khó có thể diễn ra nhanh so với các ngành khác như công nghiệp, dịch vụ...

● *Thách thức của chuyển dịch cơ cấu kinh tế:* Một trong những hệ quả tất yếu của hội nhập kinh tế quốc tế là chuyển dịch cơ cấu và bố trí lại nguồn lực. Dưới sức ép của cạnh tranh, một ngành sản xuất không hiệu quả có thể sẽ phải mất đi để nhường chỗ cho một ngành khác có hiệu quả hơn. Quá trình này tiềm ẩn rất nhiều rủi ro, trong đó có cả những rủi ro về mặt xã hội. Đây là thách thức hết sức to lớn, chúng ta chỉ có thể vượt qua được nếu có chính sách đúng đắn nhằm tăng cường hơn nữa tính năng động và khả năng thích

ứng của toàn bộ nền kinh tế.

Thực hiện cam kết quốc tế theo lộ trình cắt giảm thuế sẽ làm giảm nguồn thu lớn của NSNN, chúng ta phải có chính sách nhằm khai thác mọi nguồn thu từ nội lực, tích cực chống thất thu thuế, chống nợ đọng thuế để bù đắp thiếu hụt.

● *Đòi hỏi về nguồn nhân lực và đào tạo nguồn nhân lực:* Hiện nay, phần đông cán bộ của Việt Nam còn bị hạn chế về kinh nghiệm điều hành nền kinh tế mở, có sự tham gia của yếu tố nước ngoài. Nếu không có sự chuẩn bị kỹ, thách thức này sẽ chuyển thành những khó khăn dài hạn. Để khắc phục vấn đề này, phải có chính sách thật cụ thể về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nắm bắt được những vấn đề mới, trong đó đặc biệt quan tâm đến việc đào tạo đội ngũ cán bộ thông thạo quy định và luật lệ của WTO, kỹ năng đàm phán quốc tế....

● *Về thể chế và cải cách hành chính:* trong thời gian qua, mặc dù đã có nhiều nỗ lực để hoàn thiện khuôn khổ pháp lý liên quan đến kinh tế - thương mại, Việt Nam vẫn còn nhiều việc phải làm. Trước hết, phải tiếp tục hoàn thiện các quy định về cạnh tranh để đảm bảo một môi trường cạnh tranh lành mạnh và công bằng khi hội nhập. Sau đó, phải liên tục hoàn thiện môi trường kinh doanh để thúc đẩy tính năng động và khả năng thích ứng nhanh, yếu tố quyết định sự thành bại của chuyển dịch cơ cấu kinh tế và bố trí lại nguồn nhân lực. Minh bạch hóa là thách thức to lớn đối với mọi nền hành chính quốc gia. Nền hành chính quốc gia vững chắc sẽ phải có sự thay đổi theo hướng công khai và hiệu quả hơn.

Việc tận dụng cơ hội, nắm bắt thời cơ, và vượt qua những thách thức đối với nền kinh tế Việt Nam đó là cả một nghệ thuật quản lý, đòi hỏi phải có sự chuẩn bị hết sức chu đáo, nghiêm túc của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các cấp, các ngành và của toàn thể nhân dân trong cả nước. Phát huy cao nội lực, khai thác tối đa các nguồn lực bên ngoài để tạo thế lực mới cho công cuộc phát triển kinh tế - xã hội, nhất định Việt Nam sẽ tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng nước kém phát triển vào năm 2010 và trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020 theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 10. 